TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:66/2023/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 09 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 363/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lâm T,** sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1. Ông **Cù Văn C**, sinh năm 1957

2. Bà **Mai Thị Cẩm N**, sinh năm 1957.

Người đại diện hợp pháp của ông Thế: Bà **Mai Thị Cẩm N**, là người đại diện theo ủy quyền văn bản ủy quyền ngày 15/3/2023.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị **Nguyễn Thùy L**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thùy L có nghĩa vụ trả cho ông Lâm T số tiền hụi còn nợ 167.000.000đ (*Một trăm sáu mươi bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm T có nghĩa vụ nộp 2.087.500đ *(Hai triệu không trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng)*, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 4.200.000đ (*Bốn triệu hai trăm ngàn đồng*) ông T đã nộp theo các lai thu số 0003815 ngày 19/4/2022 và 5.650.000đ (*Năm triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0004054 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 7.762.500đ (*Bảy triệu bảy trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*) trả lại ông T.

Chị Nguyễn Thùy L có nghĩa vụ nộp 2.087.500đ (*Hai triệu không trăm tám mươi lăm bảy ngàn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điều